



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN KHAI THÀNH TÍCH**  
**ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU "NGHỆ NHÂN ƯU TÚ"**  
( Độ dài không quá 5 trang khổ A4)

**I. Sơ yếu lý lịch**

1. Họ và tên ( khai sinh): **LUU THỊ NGÂN** Nam ( nữ): Nữ
2. Tên gọi khác ( nếu có ) : không
3. Ngày, tháng, năm sinh: 1923
4. Dân tộc: Kinh
5. Nguyên quán: Thôn Nội Chuối - xã Bắc Lý- huyện Lý Nhân - tỉnh Hà Nam
6. Hộ khẩu thường trú: Thôn Nội Chuối - xã Bắc Lý- Lý Nhân - Hà Nam
7. Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ: Hát múa Lải Lèn cổ.
8. Năm bắt đầu thực hành văn hóa phi vật thể : năm 1948
9. Điện thoại nhà riêng.....Di động.....
10. Địa chỉ liên hệ: Nguyễn Thị Ngoãn- Thôn Nội Chuối - xã Bắc Lý- huyện Lý Nhân - tỉnh Hà Nam.
11. Người liên hệ khi cần: Con trai: Lưu Văn Tân. Thôn Nội Chuối - xã Bắc Lý- huyện Lý Nhân - tỉnh Hà Nam. Số điện thoại: 0983852430
12. Số lượng học trò đã truyền dạy: 65
13. Học trò tiêu biểu:
  - Trần Thị Dân: Thôn Nội Chuối - xã Bắc Lý- huyện Lý Nhân - tỉnh Hà Nam
  - Trần Thị Nếp : Thôn Nội Chuối - xã Bắc Lý- huyện Lý Nhân - tỉnh Hà Nam
  - Lưu Thị Phượng: Thôn Nội Chuối - xã Bắc Lý- huyện Lý Nhân - Hà Nam
  - Cao Thị Thủy: Thôn Nội Chuối - xã Bắc Lý- huyện Lý Nhân - tỉnh Hà Nam

**II. Quá trình học nghề và tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể:**

Múa hát Lải Lèn (hay còn gọi là Lải lê, lả lê) là một điệu múa hát kính Vua, một loại hình ca múa dân gian lâu đời với những hình thức, khúc thức độc đáo.

Về nguồn gốc của tục múa hát Lải Lèn, chuyện xưa kể rằng: Cách đây hơn 1.000 năm, tổng Yên Trạch, phủ Nam Xang (nay là làng Yên, làng Đọ, làng Nội xã Bắc Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam). Là vùng đất ven sông Hồng nước ngập mênh mông, lau sậy um tùm. Vào thế kỷ thứ VI, Triệu Quang Phục lúc đó đang giúp vua Lý Nam Đế đánh đuổi giặc Lương đã lấy đầm Dạ Trạch (nay là Châu Giang, Hưng Yên) làm căn cứ. Nằm ở vị trí cách đầm Dạ Trạch không xa, lại tiện sông nước, đi lại nên Triệu Quang Phục đã chọn tổng Yên Trạch làm vành đai bảo vệ tiếp tế cho quân sỹ. Sau khi chiến thắng trở về, Triệu Việt Vương đã qua thăm lại vùng quê thuộc tổng Yên Trạch. Nhân dân mở tiệc đón mừng long trọng với những làn điệu múa hát đặc sắc, và múa hát Lải Lèn cũng ra đời từ đó.

Sau khi vua mất, nhân dân cả 3 làng đều lập đền thờ cúng. Múa hát Lải Lèn và nghi lễ dâng rượu đón mừng chính thức trở thành tục hát thờ thần và tục chạy ngựa, bơi chải cũng trở thành tích trò diễn xướng mô tả, tái hiện lại những cuộc chiến và thắng lợi của vua tôi họ Triệu. Từ khi có đình làng riêng, cùng với việc thờ cúng Triệu Việt Vương, dân ba làng đã đặt lệ phân định: Làng Đọ bơi thuyền, làng Yên chạy ngựa, Làng Nội múa hát Lải Lèn

Hàng năm, cứ vào độ 25 đến 29 tháng chạp, 12 cô gái đồng trinh và 8 chàng thanh tân độ tròn đôi tám lại tụ họp ở đình để nghe các thầy Lải truyền dạy múa hát. Tối mồng 2 tết, mọi nghi thức được ôn luyện thật kỹ để chuẩn bị cho ngày mồng 3 chính hội.

Năm 1952, đình làng Nội Chuối bị bom bắn phá, toàn bộ tư liệu, sắc phong của làng cũng bị thiêu rụi, ban hát Lải Lèn được chuyển về chùa Nội Chuối và được duy trì lễ hội hát múa tại chùa hàng năm cho đến khi đình được khôi phục, trùng tu, sửa chữa.

Từ năm 1998, cùng với nhiều miền dân ca đặc sắc của quê hương núi Đọi, sông Châu, múa hát Lải Lèn lại một lần nữa được tôn vinh, ca tụng. Thực hiện sự chỉ đạo của Sở Văn hóa thông tin Hà Nam do ông Phạm Văn Tùng - Nguyên giám đốc sở và ông Bùi Đình Thảo - Nhạc sỹ- nguyên chuyên viên văn nghệ của sở phụ trách cùng Đảng ủy- UBND xã Bắc Lý và bà con thôn Nội Chuối trực tiếp đầu tư thuyền rồng, cung, kiếm, ngựa, quần áo tập luyện biểu diễn, ghi hình tất cả các làn điệu múa hát lưu truyền rộng rãi đến từng thế hệ con, cháu, từng người dân địa phương, thực khách xa, gần để mọi người hiểu rõ hơn về nét đẹp, nét văn hóa cổ xưa được tái hiện lại một cách sinh động, rõ nét qua từng lời ca, điệu múa của các nàng Lải thôn Nội Chuối xã Bắc Lý - huyện Lý Nhân - tỉnh Hà Nam, qua đó cùng nhau gìn giữ giá trị văn hóa, tinh thần mà cha ông ta để lại.

Là một người sinh ra và lớn lên trên mảnh đất của làng Nội Chuối, cũng như hầu hết những thanh nam, nữ tú thời bấy giờ, tôi cũng được cha mẹ và các nàng lải cùng các cụ cao niên như cụ Trần Văn Kịch, cụ Lưu Văn Luận (nay đã qua đời) truyền dạy cho từng lời ca, tiếng hát.

12 tuổi (năm 1934) , tôi chính thức được chọn làm một trong 12 nàng Lải của làng. 80 năm trôi qua, từ một cô trinh nữ, tôi đã có gia đình, có con, cháu và bây giờ là một người cao tuổi, tôi không chỉ là một nàng Lải, mà còn là người thầy, người đứng vai đầu trong ban truyền dạy cho con cháu từng lời ca, điệu múa, gìn giữ làn điệu Lải Lèn cổ của quê hương không những không bị mai một mà còn thực sự tỏa sáng trong kho tàng múa hát cổ truyền thống của Việt Nam. Và trong các kỳ hội làng hàng năm, làn điệu Lải Lèn vẫn luôn là niềm tự hào, là tiết mục đặc sắc không thể thiếu của bà con thôn Nội Chuối và của cả tỉnh Hà Nam.

Người đã cùng tôi làm nên thành công trong việc truyền dạy và gìn giữ các làn điệu múa hát cổ ấy là con trai cả của tôi - Lưu Văn Bưởi ( sinh năm 1952) Không chỉ là một trong 8 chàng trai trong đội đứng hầu cận vua, con tôi còn là

người cầm nhịp, đánh trống và là người hướng dẫn, tham gia, góp ý cho tôi trong từng lời ca, điệu múa thêm mềm mại, uyển chuyển.

**\* Thành tích đã được ghi nhận:**

- Năm 1960, tôi là một trong 4 nàng lái (bà Lưu Thị Hồng, bà Lưu Thị Kỳ, bà Lưu Thị Ngoãn) được mời về Bộ Văn hóa ( thuộc khu vực Mai Dịch Hà Nội do ông Việt, ông Kỳ, ông Bá thực hiện) biểu diễn, ghi âm chương trình làm tư liệu văn hóa cổ truyền thống trong cả nước

- Từ năm 1992, tôi cùng với cụ Khương Thị Hải, cụ Nguyễn Thị Ngoãn, một trong 3 nàng Lái được coi là linh hồn của điệu múa làng Nội Chuối đã tự đầu tư kinh phí, địa điểm mở 5 lớp dạy hát cho con gái, con dâu, các cháu và chị em trong thôn. Một trong những học sinh xuất sắc nhất của <sup>tôi</sup> cụ là bác Trần Thị Nếp ( sinh năm 1957 - nguyên Hội trưởng hội Phụ nữ xã Bắc Lý), Trần Thị Dân ( con dâu tôi), Lưu Thị Phượng, Phạm Thị Chi ( cháu nội tôi)... Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn nhưng ở họ luôn toát lên nét đẹp đậm thắm, dịu dàng của một nàng Lái nơi miền quê thôn dã.

- Từ năm 1998, sau khi đình làng được trùng tu, sửa chữa, cùng với Trưởng thôn, Bí thư chi bộ, tôi đã động viên bà con tổ chức giao lưu, biểu diễn tại lễ hội đền Trần Thương xã Nhân Đạo, lễ hội đình Văn Xá xã Đức Lý... thu hút đông đảo quần chúng nhân dân và khách thập phương tham dự.

- Năm 2008, cùng với Chi hội Phụ nữ xã, tôi đã tổ chức tập huấn cho 65 chị em tham gia múa hát được lãnh đạo các ngành, các cấp đánh giá là hoạt động tiêu biểu trong chương trình giữ gìn và phát huy nét đẹp, bản sắc văn hóa dân tộc.

- Năm 2012, tôi là một trong 3 nàng Lái được Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Lý Nhân, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, báo Hà Nam ghi nhận thành tích trong số báo xuân Nhâm Thìn 2012 .

- Ngày 20/3/2013, tôi cùng bà con tổ chức dàn dựng chương trình múa hát Lái Lèn và được Đài truyền hình VTC16 - kênh truyền hình Nông nghiệp- Nông thôn thu, phát trong chương trình Ca dao tục ngữ- Nặng lòng câu hát Lái Lèn nét đẹp văn hóa Việt Nam.

- Tháng 11/2013 tôi được tham gia chương trình Văn hóa làng Việt do Đài truyền hình VTV1 phát sóng được nhân dân cả nước và kiều bào nước ngoài nhiệt tình ủng hộ.

Từ đó đến nay, mặc dù tuổi cao, sức yếu, không có nguồn thu nhập và việc làm ổn định, tôi vẫn luôn là người dìu dắt thế hệ con cháu một lòng gìn giữ những giá trị văn hóa, tinh thần mà cha ông để lại.

### **III. TRI THỨC VÀ KỸ NĂNG ĐANG NẰNG GIỮ**

#### **1. Mô tả kỹ năng:**

Lái Lèn là một loại ca múa nhạc cổ ra đời từ hàng nghìn năm nay, đây là điệu múa hát đặc sắc do các cung nữ thể hiện khi vào chúc rượu cho Vua. Hát múa Lái Lèn gồm 36 bài, hát múa liên tục trong 3 ngày, mỗi ngày một chuyện.

Chuyện 1( hát lời 1): Đây là điệu hát múa mô phỏng lại cảnh vua Triệu Quang Phục khích lệ binh lính lên đường đánh giặc và múa hát chúc đoàn quân ra trận đánh chiến thắng.

\* Các điệu hát trong chuyện 1: Chuông kêu( là lời gọi binh sỹ thức dậy xuống thuyền đi đánh giặc), Chàng chày( Đưa binh sỹ ra trận đánh giặc giữ nước)

Chuyện 2( hát lời 2): Tái hiện lại cảnh đoàn quân ra trận và tiến vào kinh đô

\* Các làn điệu trong chuyện 2: Bày trận, chương cung, chém quý, xô xiết ( thể hiện diễn biến của trận đánh)

Chuyện 3( hát lời 3): Các điệu hát kể lại cảnh đoàn quân thắng trận trở về, hát mừng chiến thắng và chúc rượu binh sỹ, hát già, hát chào tạm biệt.

\* Các làn điệu trong chuyện 3: Hồi toan ( thắng trận trở về), chàng chày ( vua ban tiền bạc), đánh chơi xem thử ( diễn lại trận chiến), là khoa ra múa; chuốc rượu; chim kêu; nhược tư môn; cáo xoan, lưu tuấn; an sàng, giang thôn; đái bi; nhất xã ( cảnh vui sướng, hàn huyền khi quân sỹ thắng trận), hát ra ( xong hội chào tạm biệt).

Mỗi bài hát trong làn điệu Lải Lèn là một giọng khác nhau, mỗi điệu hát lại mang một ý nghĩa riêng biệt nên khi hát, các nàng lải phải luyến láy câu kỳ, phức tạp và phải đảm bảo miệng hát, tay múa, chân dậm theo đúng ca từ, âm điệu.

## **2. Nội dung chính:**

Trong mỗi làn điệu hát Lải Lèn đều tái hiện cảnh đón mừng nhà vua với những nghi thức cung đình, hình ảnh trận mạc xưa với những động tác bắn cung, múa kiếm, dàn binh, bố trận trong trận chiến với quân Lương, cảnh tiễn biệt người thân ra trận chiến đấu chống giặc ngoại xâm. Xen lồng trong các tín ngưỡng thờ thần ấy, làn điệu hát Lải Lèn còn chứa đựng những ước nguyện của người nông dân về một cuộc sống bình yên, hạnh phúc nơi thôn dã.

Múa hát Lải lèn không có nhạc cụ phụ họa mà chỉ dùng đôi sênh tiền gõ nhịp lúc mau, lúc khoan cùng với trống, kiếm, cung, cờ sao cho phù hợp với ca từ của từng bài hát.

Đội múa hát Lải Lèn bao gồm 12 cô Lải là gái đồng trinh tuổi từ 15 đến 18 đôi mươi, răng đen hạt đậu, đầu quấn khăn đỏ có thêu kim tuyến lấp lánh, trong mặc áo dài đỏ, quần đen, ngoài áo khoác mã tiên. (hiện nay, vì điều kiện khó khăn nên đã có phần thay đổi, các nàng lải có thể có gia đình, là con dâu và ở nhiều lứa tuổi khác nhau). Cùng đó là 8 chàng thanh niên theo hầu vua, mình trần, đóng khố, đầu chít khăn khoanh tay đứng thẳng làm hai hàng bên thuyền rồng, mặt quay vào điện suốt 3 ngày hành lễ, 2 người đảo cành phan trước cửa đình dùng cành tre làm cây nêu đảo đều theo các làn điệu hát, 1 người đánh trống mỗ liên điều chỉnh nhịp phách, một người đọc thần chú và giữ cọc bùa.

Trước khi vào lễ vài ngày, các nàng Lải, các chàng hậu cận nhà vua, người đánh trống và đọc thần chú đều phải kiêng kỵ các công việc nông gia, đồng áng, chăn nuôi, và phải được tắm rửa bằng nước giếng trong giữa làng để giữ cho mình được thanh tịnh và trang điểm để múa hát thờ thần với những tích trò và cả những

ca từ mượt mà, đậm thắm mang đậm màu sắc dân gian truyền thống: "Làng Đọ bơi thuyền, làng Yên chạy ngựa, làng Nội múa hát Lải lèn" .

#### IV. KHEN THƯỞNG:

- Từ năm 1992- 2014 tôi luôn nhận được lời khen ngợi động viên của chi bộ, chính quyền thôn Nội Chuối, của Đảng ủy - UBND xã Bắc Lý, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Lý Nhân, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Nam.

- Năm 2012 tôi được UBND huyện Lý Nhân tặng giấy khen về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc (1998- 2012)

#### V. KỶ LUẬT:

Tôi xin cam kết chịu trách nhiệm về tính xác thực của những thông tin đã kê khai và thực hiện đúng trách nhiệm, nghĩa vụ của bản thân theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và di sản văn hóa sau khi được phong tặng danh hiệu "Nghệ nhân ưu tú"

Bắc Lý ngày 20 tháng 9 năm 2014

Bắc Lý ngày 20 tháng 9 năm 2014

**Xác nhận của ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú**

**Người khai**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(Ký, ghi rõ họ tên)

Bà Lưu Thị Ngân có hồ khẩu thường trú tại địa phương. Bản thân và gia đình chấp hành tốt pháp luật của Nhà nước, qui định của địa phương.

Ngân  
Lưu Thị Ngân



KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH  
TRƯƠNG ANH HẢI

.....ngày.....tháng .....năm 2014

**Xác nhận của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)